

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2019/HS-ST

Ngày: 09-7-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Bích Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Phương

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hương Lý- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 337/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo: **Bùi Thanh Q-** sinh ngày 04/04/1985, tại Thái Nguyên;

Nơi đăng ký HKTT: tổ X, phường CG, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Quang L (đã chết) và bà: Đặng Thị T, sinh năm 1960, gia đình bị cáo có 03, chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: 02

-Tại Quyết định số 5656/QĐ-CT ngày 24/8/2010 Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên quyết định đưa Bùi Thanh Q vào chữa bệnh, học tập, lao động tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động- Xã hội thành phố Thái Nguyên thời gian 20 tháng, Quân chấp hành xong ngày 21/2/2013.

- Tại bản án số 31/2015/HSST ngày 29/6/2015 Tòa án nhân dân thị xã PT, tỉnh PT xử phạt 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Quân thi hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2016, thi hành xong án phí tháng 8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2019 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên tòa.

**\*Người chứng kiến:**

1) Anh Nguyễn Lê L1, sinh năm 1980 ( vắng mặt)

Trú tại: tổ 1X, phường GS, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

2) Anh Cao Hữu Hạnh, sinh năm 1950

Trú tại: tổ 1Y, phường GS, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/03/2019 Bùi Thanh Q thuê xe ôm đi từ công trình đang làm thuê ở thành phố SC lên thành phố TN để tìm mua ma túy, trên đường đi Q mượn điện thoại của người lái xe ôm liên lạc với 01 người đàn ông hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi giao dịch người đàn ông hẹn Q đến khu vực cổng quán karaoke M thuộc tổ Y, phường GS, TPTN, Q đến nơi hẹn và mua 500.000 đồng được người đàn ông đưa 05 gói Heroine trong một gói giấy vệ sinh màu trắng. Sau khi mua được Heroine, Q cầm ma túy trên tay tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường GS kiểm tra, bắt giữ tại tổ 1Y, phường GS, thành phố Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra Q tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, Q khai là Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Thanh Q có khối lượng 0,361 gam, niêm phong ký hiệu Q gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1412/KL-TT02 ngày 22/3/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an và Kết Luận Giám định số 855/KL-KTHS ngày 6/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu Q thu giữ của Bùi Thanh Q là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,361 gam.

Bản cáo trạng số 342/CT-VKSTPTN ngày 13 tháng 06 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Bùi Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh Q thừa nhận nghiện ma túy đã đi mua Heroine về sử dụng và bị lực lượng công an khám xét thu giữ như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Thanh Q từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu 1414/C09-TT2; Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]** Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**[2]** Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thanh Q tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên về số chất bột màu trắng được thu của Bùi Thanh Q là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy hồi 19 giờ 00 phút ngày 14/03/2019 Bùi Thanh Q bắt xe ôm lên thành phố Thái Nguyên để mua ma túy để sử dụng, trên đường đi Q mượn điện thoại của người lái xe ôm để liên hệ mua ma túy thì được hẹn địa điểm mua ma túy gần quán karaoke M tại tổ 1Y, phường GS. Đến nơi hẹn Q đã mua của một người đàn ông không quen biết 500.000 đồng được giao 05 gói Heroin, sau khi mua được Heroine Q cầm số Heroine trên tay định tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường GS, thành phố Thái Nguyên kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng, cân kiểm tra số chất bột màu trắng xác định khối lượng 0,361 gam, giám định là Heroine.

**[3]** Với hành vi mua 0,361 gam Heroine với mục đích để sử dụng như trên hành vi của bị cáo Bùi Thanh Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

**[4]** Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên bị cáo không từ bỏ ma túy mà vẫn mua ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

**[5]** Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xét nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện, đã bị xử lý hành chính bắt buộc đưa đi Chữa bệnh vì nghiện ma túy đến nay đã thi hành xong được coi như chưa bị xử lý hành chính, năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã PT xử phạt về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đến nay bản án đã được xóa án tích do đó bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội do đó Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung "*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Xét bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong trong có Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số Heroine Bùi Thanh Q khai mua của một người không quen biết, tuy nhiên quá điều tra để xác minh chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xem xét, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ chấp nhận. có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Bùi Thanh Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/03/2019.

[3] Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Thanh Q 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 1412/C09-TT2 (bì niêm phong chứa chất ma túy).

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 358 lập ngày 12/6/2019).

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Thanh Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

**[6]** Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Bùi Thanh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Bích Hiền**